

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

PHẠM THỊ HỒNG VÂN

**TÌNH VỢ CHỒNG TRONG MỘT SỐ TÁC PHẨM TRỮ TÌNH
THẾ KỶ XVIII**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,
VĂN HỌC VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

THÁI NGUYÊN - 2018

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

PHẠM THỊ HỒNG VÂN

**TÌNH VỢ CHỒNG TRONG MỘT SỐ TÁC PHẨM TRỮ TÌNH
THẾ KỶ XVIII**

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8.22.01.21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,
VĂN HỌC VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Ngô Thị Thanh Nga

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn “*Tình vợ chồng trong một số tác phẩm trữ tình thế kỷ XVIII*” là kết quả nghiên cứu của riêng tôi không sao chép của ai. Các kết quả của đề tài là trung thực và chưa được công bố ở các công trình khác.

Nội dung của luận văn có sử dụng tài liệu, thông tin được đăng tải trên các tác phẩm, tạp chí, các trang web theo danh mục tài liệu tham khảo của luận văn. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2018

Tác giả luận văn

Phạm Thị Hồng Vân

LỜI CẢM ƠN

Luận văn đã được hoàn thành tại khoa Ngữ Văn, trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Đại học Thái Nguyên.

Với tình cảm chân thành nhất của mình, em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới TS. Ngô Thị Thanh Nga, người tận tình hướng dẫn, giúp đỡ và tạo điều kiện cho em trong suốt quá trình thực hiện luận văn.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trong Ban giám hiệu, phòng Sau Đại học, khoa Ngữ Văn trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ em trong quá trình học tập, nghiên cứu. Em xin gửi lời cảm ơn tới Thư viện trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Trung tâm học liệu Đại học Thái Nguyên, Thư viện Quốc gia Hà Nội đã cung cấp cho em nhiều nguồn tư liệu bổ ích phục vụ cho việc nghiên cứu.

Em cũng xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và những người thân đã động viên và nhiệt tình giúp đỡ em trong thời gian hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2018

Tác giả luận văn

Phạm Thị Hồng Vân

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề	2
3. Mục đích nghiên cứu	6
4. Nhiệm vụ nghiên cứu	6
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	6
6. Phương pháp nghiên cứu	7
7. Cấu trúc của luận văn	7
8. Đóng góp của đề tài	8
NỘI DUNG	9
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	9
1.1. Tác phẩm trữ tình	9
1.2. Tình vợ chồng trong văn học trung đại	12
1.3. Bối cảnh lịch sử, kinh tế, đời sống tư tưởng văn hóa thế kỷ XVIII	17
1.3.1. Bối cảnh lịch sử	17
1.3.2. Tình hình kinh tế	19
1.3.3. Đời sống tư tưởng, văn hóa	20
1.4. Khái quát về một số tác giả và tác phẩm trữ tình thế kỷ XVIII	21
1.4.1. Tác giả Đặng Trần Côn, dịch giả Đoàn Thị Điểm và tác phẩm <i>Chinh phụ ngâm khúc</i>	21
1.4.2. Tác giả Phạm Nguyễn Du và tác phẩm <i>Đoạn trường lục</i>	23
1.4.3. Tác giả Lê Ngọc Hân và tác phẩm <i>Ai tư văn</i>	24
Tiểu kết chương 1	25
Chương 2: ĐẶC ĐIỂM TÌNH CẢM VỢ CHỒNG	26

2.1. Tình cảm thương nhớ.....	26
2.1.1. Nỗi thương nhớ khi vợ chồng sống xa cách	26
2.1.2. Nỗi thương nhớ khi vợ (chồng) đã khuất	32
2.2. Nỗi buồn đau, cô đơn, lo sợ.....	38
2.2.1. Nỗi buồn đau, cô đơn, lo sợ của người ở hậu phương.....	39
2.2.2. Nỗi buồn đau, cô đơn, lo sợ của người còn lại nơi đương thế.....	45
2.3. Niềm hạnh phúc, hy vọng.....	51
2.3.1. Niềm hạnh phúc và hy vọng được trùng phùng sau những ngày xa cách	52
2.3.2. Niềm hạnh phúc, hy vọng được tái hợp ở kiếp sau	56
Tiểu kết chương 2	60
Chương 3: NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN TÌNH CẢM VỢ CHỒNG.....	61
3.1. Hình tượng nhân vật trữ tình	61
3.1.1. Hình tượng nhân vật trữ tình nhập vai.....	61
3.1.1.1. Hình tượng nhân vật trữ tình là tác giả	63
3.2. Không gian, thời gian nghệ thuật.....	68
3.2.1. Không gian nghệ thuật.....	68
3.2.2. Thời gian nghệ thuật.....	75
3.3. Ngôn ngữ, thể thơ và giọng điệu	81
3.3.1. Ngôn ngữ và thể thơ	81
3.3.2. Giọng điệu.....	86
Tiểu kết chương 3	89
KẾT LUẬN.....	91
DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN	91
TÀI LIỆU THAM KHẢO	94

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Văn học trung đại Việt Nam là nền văn học tồn tại và phát triển trong xã hội phong kiến. Lực lượng sáng tác chủ yếu là tầng lớp trí thức được đào tạo từ cửa Khổng sân Trình. Họ chịu ảnh hưởng khá lớn của Nho học. Quan niệm sáng tác văn học của họ theo phương châm thơ để nói chí (chí của người quân tử - tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ); văn để tải đạo (chuyển tải đạo lý thánh hiền đến với cộng đồng, giáo hóa nhân quần). Nhưng đời sống văn học luôn vận động không ngừng như một dòng chảy liên tục. Dần dần các nhà thơ coi nhẹ quan niệm chính thống mà đề cao quan niệm thơ nói *tình*. Có thể nói, sang thế kỉ XVIII, nhân vật trữ tình không phải là nhà chính trị, bậc nho sĩ “ưu quốc ái dân”, cũng không phải là bậc thánh nhân quân tử hướng đến lí tưởng tu thân; mà là những con người đời thường (bao gồm cả người phụ nữ) với trạng thái tâm lí hỷ, nộ, ai, cụ, ái, ó, dục (mừng, giận, buồn, ghét, thương, sợ, muốn).

Các thi sĩ đã mở rộng phạm trù *tình* trong thơ của mình. Thơ không còn bó hẹp trong chữ *chí* của kẻ sĩ tu thân, tề gia, trị quốc bình thiên hạ, mà đã được mở rộng tới các cung bậc cảm xúc của con người trước cuộc đời, trong đó có tình yêu đôi lứa. Song dưới thời phong kiến, tình yêu nam nữ bị cấm kỵ trong đời sống xã hội. Pháp luật và lễ giáo phong kiến không thừa nhận con người có quyền tự do yêu đương, tự do kết hôn. Hôn nhân là quyền của bố mẹ, “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”. Vì thế, khi nói đến tình cảm vợ chồng, hầu hết các nhà nho thường né tránh, hoặc diễn tả rất xa xôi, bóng gió, mờ nhạt. Nhưng kể từ khi *Chinh phụ ngâm khúc* ra đời, thì tình yêu vợ chồng - một thứ tình cảm rất nhân văn - đã được Đặng Trần Côn đề cao. Một số nhà thơ trung đại đã không ngần ngại khi viết về tình cảm vợ chồng của chính mình như: Nguyễn Khuyến, Trần Tế Xương,... thậm chí có những nhà nho đã dành cả tập thơ để viết về tình cảm vợ chồng với hạnh phúc ngăn ngui nơi trần thế, về nỗi đau của người chồng khi mất đi người vợ yêu dấu như: Ngô Thì Sĩ với *Khuê ai lục*, Phạm Nguyễn Du với *Đoạn trường lục*... Và ngay cả Hoàng hậu Lê Ngọc Hân cũng không thể giấu kín tình cảm cá nhân qua khúc ngâm *Ai tư vấn*.

Vậy, sống trong xã hội phong kiến, tình cảm vợ chồng được biểu hiện với các cung bậc cảm xúc như thế nào? Điều này đã thôi thúc chúng tôi tìm hiểu đề tài *Tình*

vợ chồng trong một số tác phẩm trữ tình thế kỷ XVIII, với mong muốn đóng góp thêm một cái nhìn mới mẻ về tiếng nói nhân văn của văn học ở thế kỷ này.

2. Lịch sử vấn đề

Chinh phụ ngâm khúc, *Đoạn trường lục* và *Ai tư văn* là những tác phẩm có giá trị đặc sắc về nội dung và nghệ thuật. Do đó, các nhà nghiên cứu xưa nay đã dành nhiều bút lực để tìm hiểu, đánh giá về những tác phẩm này.

Tác phẩm *Chinh phụ ngâm khúc*

Đây là tác phẩm nổi tiếng của Đặng Trần Côn được viết bằng chữ Hán, theo thể thơ *Cổ phong trường đoản cú*. Ngay từ khi ra đời, tác phẩm này đã được người đương thời hết sức hâm mộ và tán thưởng. Vì thế có rất nhiều văn sĩ đã dịch tác phẩm ra chữ Nôm. Bản dịch thành công nhất, phổ biến nhất xưa nay và được đông đảo nhân dân yêu thích là bản dịch *Chinh phụ ngâm khúc* hiện hành theo thể song thất lục bát (trưng truyền của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm - người cùng thời với Đặng Trần Côn). Trong khi dịch tác phẩm ra Quốc âm, các học giả đã bình giá tác phẩm thiên về phương diện nghệ thuật. Phan Huy Chú là người đầu tiên chú ý đến cảm hứng chủ đạo của Đặng Trần Côn. Trong *Lịch triều hiến chương loại chí*, Phan Huy Chú viết: “*Chinh phụ ngâm*, một quyển. Hương công Đặng Trần Côn soạn. Vì đầu đời Cảnh Hưng có việc binh đao, cảnh biệt li của người đi chinh thú khiến ông cảm xúc mà làm” [2, tr.502].

Từ đầu thế kỉ XX, trong khi làm công việc khảo thích, chú giải tác phẩm *Chinh phụ ngâm khúc*, các nhà nghiên cứu bình luận, đánh giá tác phẩm trên hai phương diện nội dung và nghệ thuật. Các tác giả ca ngợi người chinh phụ là tấm gương của nền đạo đức Nho giáo. Tác giả Nguyễn Đỗ Mục trong *Chinh phụ ngâm khúc dẫn giải* viết: “Một người đàn bà trong khi vắng chồng hàng bao nhiêu năm mà vẫn giữ trọn được bổn phận như thế phỏng có phải là cái gương quý báu đáng soi ở cõi Á Đông này không” [25, tr.8]. Tác giả Dương Quảng Hàm trong cuốn *Việt Nam văn học sử yếu* đã viết: “ Bao nhiêu tâm sự của một người phụ nữ vắng chồng mà biết thủ tiết được tỏ rõ cả ra” [11, tr.306].

Cuốn *Giảng văn chinh phụ ngâm* của Giáo sư Đặng Thai Mai đã phân tích toàn diện về tác phẩm và cho rằng: nội dung của khúc ngâm chủ yếu nhằm diễn tả nỗi sầu xa cách của đôi vợ chồng trẻ đang sống hạnh phúc nhưng phải chia lìa bởi người chồng hăng hái ra đi thực hiện nghĩa vụ làm trai.

Cuốn giáo trình *Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ XVIII - hết thế kỷ XIX* của Nguyễn Lộc viết về *Chinh phụ ngâm khúc* từ góc độ phê phán chiến tranh phi nghĩa: “Nếu đối với người chồng đi chinh chiến, chiến tranh là chết chóc, thì mặt khác, đối với người vợ ở nhà, chiến tranh là sự phá vỡ cảnh êm ấm gia đình, là cô đơn, sầu muộn” [22, tr.154].

Lương Văn Đang - Nguyễn Thạch Giang - Nguyễn Lộc trong cuốn *Những khúc ngâm chọn lọc* có nói về tác giả, dịch giả, giới thiệu những nét khái quát về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *Chinh phụ ngâm khúc*. Các tác giả đã đưa ra nhận xét: “*Chinh phụ ngâm khúc* đã nói những vấn đề của thời đại bằng chính tiếng nói của thời đại. Thế kỷ XVIII, con người được phát hiện, vươn lên đòi quyền sống, quyền yêu đương tự do. Một trào lưu có tính chất nhân đạo chủ nghĩa sâu sắc đã thấm nhuần vào từng tác phẩm, trong đó có những tác phẩm ngâm khúc” [7, tr.16].

Trong cuốn *Định giá nội dung Chinh phụ ngâm khúc theo đặc trưng thể loại*, tác giả Ngô Văn Đức đã tìm hiểu tâm trạng của nhân vật trữ tình dưới góc độ đặc trưng thể loại ngâm khúc và khẳng định rằng: “Chính hạnh phúc của tình yêu tuổi trẻ sống bên nhau mới là thứ hạnh phúc quý giá nhất trên đời” [10, tr.50].

Trong cuốn *Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến hết thế kỷ XIX*, nhà nghiên cứu Trần Nho Thìn tiếp cận *Chinh phụ ngâm khúc* dưới góc độ văn hóa học. Ông cho rằng *Chinh phụ ngâm khúc* chính là tác phẩm đậm sắc thái nữ quyền của văn học Việt Nam trung đại. Bởi vì, ở khúc ngâm đó “tác giả là một nho gia - một người đàn ông, nhưng đã đứng trên điểm nhìn của người phụ nữ - người vợ lính, phát ngôn “thiếp”, tức nhân danh nhân vật trữ tình để giải bày lên trang giấy các tâm tư nguyện vọng, nỗi niềm sâu kín của người phụ nữ xa chồng ...” [47, tr.431].

Ngoài ra còn rất nhiều các bài báo, chuyên luận nghiên cứu về các khía cạnh của tác phẩm *Chinh phụ ngâm khúc* như: Phong Châu - *Chinh phụ ngâm khúc, khúc ca oán ghét chiến tranh*, Văn Tân - *Đoàn Thị Điểm với Chinh phụ ngâm hay là một tác phẩm chống chiến tranh*, Ngô Văn Đức - *Ngâm khúc - Quá trình hình thành, phát triển và thi pháp thể loại*, Đàm Thị Thu Hương - *Chinh phụ ngâm và sự phá vỡ ranh giới giữa tự sự và trữ tình*, Trầm Thanh Tuấn - *Thời gian nghệ thuật trong Chinh phụ ngâm nhìn từ góc độ ngôn ngữ, ...*

Tác phẩm *Đoạn trường lục*

Đây là tác phẩm nói về nỗi đau của chính tác giả Phạm Nguyễn Du khi mất đi người vợ yêu dấu. Trong cuốn *Sơ thảo lịch sử văn học Việt Nam*, tác giả Nguyễn Đồng Chi nhận

xét: “Tiếng khóc vợ của Phạm Nguyễn Du, Ngô Thì Sĩ đượm tính chất cận đại, tác phẩm của họ có bóng dáng *Linh phương ký* của Đông Hồ” [40, tr.529].

Cuốn *Nhà nho tài tử và văn học Việt Nam* của Trần Ngọc Vương đã giới thiệu hai loại hình nhà nho chính thống (nhà nho hành đạo, nhà nho ẩn dật) và loại hình nhà nho tài tử; đồng thời nhà nghiên cứu Trần Ngọc Vương cũng trích dẫn các tác phẩm văn chương tài tử tiêu biểu, trong đó có bốn bài thơ rút ra từ tập *Đoạn Trường lục* của Phạm Nguyễn Du.

Cuốn *Tổng tập văn học Việt Nam*, tập 14 - Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, tác giả Đặng Đức Siêu sưu tầm, biên soạn, giới thiệu những thành tựu nổi bật trên lĩnh vực văn chương - học thuật qua văn thi phẩm của một số tác gia tiêu biểu từ thế kỷ XVIII đến thế kỷ XIX. Ở phần *Khải luận* đầu tập sách, tác giả nhận xét về Phạm Nguyễn Du: “Chính ông cũng đã bộc lộ một cách sinh động, sâu sắc, thống thiết tình nhớ thương người vợ trẻ qua đời trong tác phẩm *Đoạn trường lục*” [34, tr.27].

Khi dịch chú và giới thiệu về tập *Đoạn trường lục*, nhà nghiên cứu Phan Văn Các đã rất có lí khi nhận xét: “Sự xuất hiện của *Đoạn trường lục* với ngót một trăm đơn vị sáng tác (văn tế, văn cúng, thơ, câu đối) tập trung vào đề tài nhớ thương người vợ mới qua đời của Phạm Nguyễn Du, cùng với *Khuê ai lục* của Ngô Thì Sĩ gần như đồng thời (*Khuê ai lục* 1770 - 1772, *Đoạn trường lục* 1772) quả thật đã mang lại một nét mới cho văn học Việt Nam nửa sau thế kỷ XVIII” [5, tr.45].

Luận án Tiến sĩ *Thơ tình Việt Nam: Thế kỷ X - nửa đầu thế kỷ XIX* của Đặng Thị Hảo có đề cập đến nhà thơ Phạm Nguyễn Du. Khi nghiên cứu về mảng thơ tình ở thế kỉ XVIII, tác giả luận án đã xếp hai nhà thơ Phạm Nguyễn Du và Ngô Thì Sĩ vào một nhóm, bởi hai nhà thơ này có những điểm tương đồng về phong cách lại cũng rất gần nhau trong cùng một giai đoạn sáng tác. “Ngô Thì Sĩ, Phạm Nguyễn Du - hai nhà thơ tiêu biểu của thơ tình yêu trong hôn nhân, mở cánh cửa thơ tình thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX” [13, tr.102]. “Các ông bước thẳng vào tình yêu cá nhân, mỗi người một tiếng nói riêng, không pha trộn, không lẫn, có riêng nhưng cũng có những tương đồng gặp gỡ. Và người đọc cảm xúc đối với những vần tâm sự của các ông như đang được đọc chính nỗi lòng mình” [13, tr.119].

Gần đây nhất vào năm 2017, khóa luận tốt nghiệp đại học của Đặng Thị Hồng Nhung với nhan đề “*Giá trị thơ ca Phạm Nguyễn Du qua tập thơ Đoạn trường lục*” đã trình bày khái quát về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, nhưng tác giả chưa đi sâu nghiên cứu các cung bậc tình cảm vợ chồng trong tác phẩm *Đoạn Trường lục*.